

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 21 tháng 08, 2026

Xem thêm



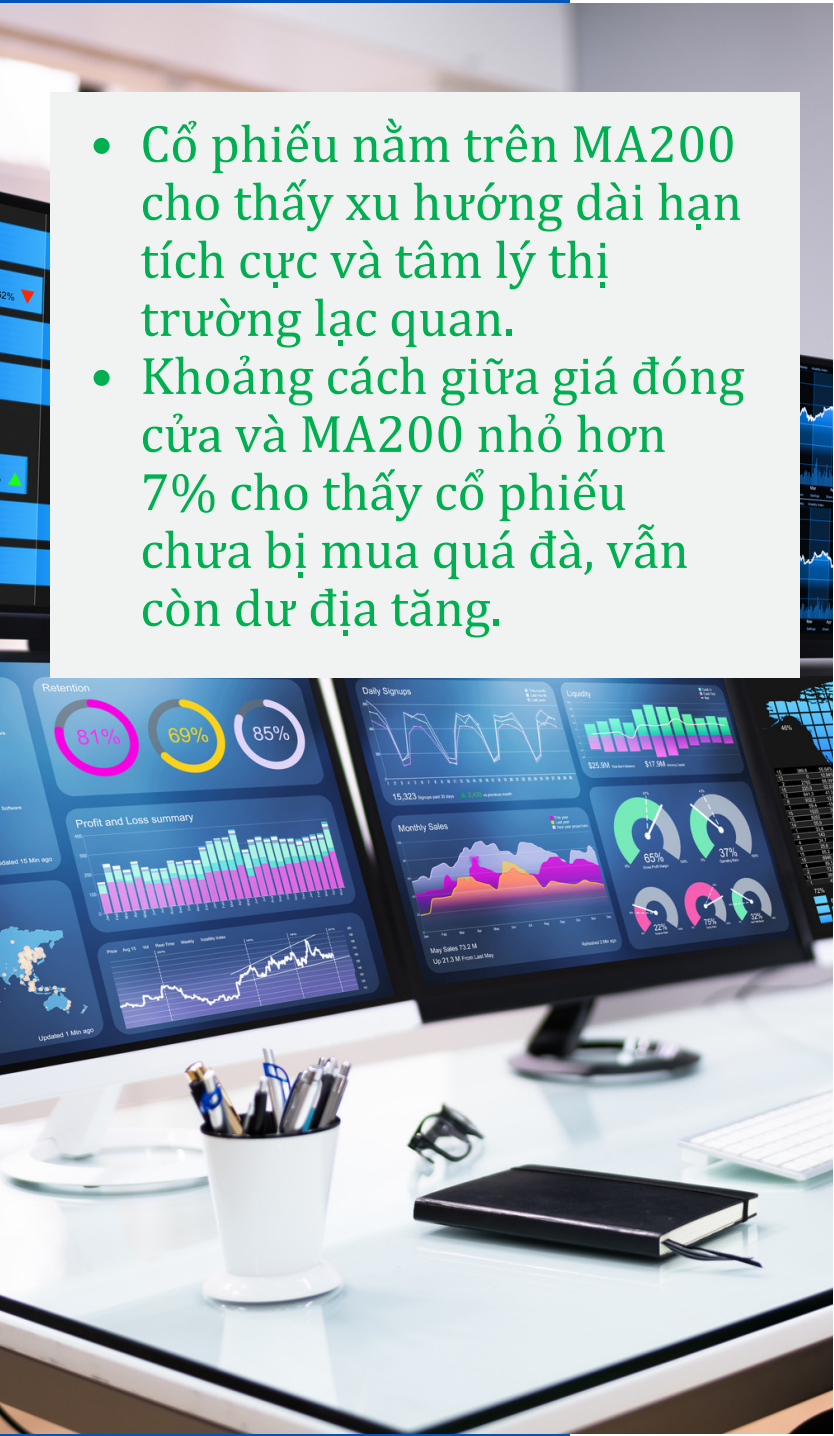
Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	HVH	20/08/2026	11.35	891.600	241.330	3.69
2	VTP	20/08/2026	55.2	1.794.200	645.827	2.78
3	TCO	20/08/2026	11.2	692.100	269.127	2.57
4	PAS	20/08/2026	2.3	592.600	244.633	2.42
5	SAB	20/08/2026	46.8	1.646.400	732.513	2.25
6	SBT	20/08/2026	23.8	1.568.900	729.980	2.15
7	EVG	20/08/2026	4.25	1.340.000	631.960	2.12
8	APS	20/08/2026	5.7	868.500	438.000	1.98
9	VGI	20/08/2026	87.3	593.600	313.233	1.9
10	MSN	20/08/2026	68.1	7.132.100	4.122.760	1.73
11	HAH	20/08/2026	47.5	1.020.700	612.930	1.67
12	IDJ	20/08/2026	3.6	627.000	385.920	1.62
13	DCM	20/08/2026	31.3	3.326.800	2.080.660	1.6
14	MCH	20/08/2026	138	553.700	353.527	1.57
15	DHC	20/08/2026	36.55	596.400	382.603	1.56
16	IDC	20/08/2026	31.8	1.708.900	1.108.313	1.54
17	PLX	20/08/2026	38.2	3.968.200	2.627.110	1.51
18	DPG	20/08/2026	29	515.500	387.903	1.33
19	MSR	20/08/2026	43	1.515.800	1.188.237	1.28
20	GMD	20/08/2026	77	1.948.800	1.537.933	1.27
21	VNM	20/08/2026	64	6.309.900	4.967.320	1.27
22	PVS	20/08/2026	37	3.528.700	2.859.310	1.23
23	TVN	20/08/2026	09.03	792.300	651.207	1.22
24	DRI	20/08/2026	13.7	554.200	462.720	1.2
25	VJC	20/08/2026	123.4	1.437.200	1.203.757	1.19
26	SSB	20/08/2026	15.1	2.557.000	2.175.783	1.18
27	VIC	20/08/2026	202	5.246.400	4.501.374	1.17
28	PVT	20/08/2026	20.35	4.282.500	3.794.983	1.13
29	TNG	20/08/2026	16.6	517.900	459.253	1.13



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	ACB	20/08/2026	21.95	9.103.530	44.04	21.19	3.57
2	DGW	20/08/2026	42.7	1.462.050	64.81	41.87	1.99
3	DRI	20/08/2026	13.7	604.520	58.28	13.21	3.69
4	FRT	20/08/2026	145	726.610	67.62	136.84	5.96
5	GAS	20/08/2026	83.5	1.892.790	64.66	81.84	02.02
6	HDB	20/08/2026	26.85	9.206.450	54.52	26.21	2.45
7	HNG	20/08/2026	6.6	747.400	40.24	6.5	1.48
8	ORS	20/08/2026	13.6	3.421.030	45.74	13.55	0.36
9	PVT	20/08/2026	20.35	5.302.220	64.67	19.19	06.04
10	SAB	20/08/2026	46.8	987.130	61.57	44.17	5.97
11	TVN	20/08/2026	9.3	966.670	46.6	09.03	2.97
12	VNM	20/08/2026	64	4.765.540	71.24	60.21	6.3



Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu

Vượt đỉnh 1 năm

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	CTF	21	20.9	344.110
2	HTN	8.4	8.15	268.030
3	MSR	43	43	1598380
4	SAB	46.8	46.5	987.130
5	SBT	23.8	23.8	964.620
6	VNM	64	63.1	4.765.540

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	API	5.3	5.3	128.240
2	DAH	2.35	2.31	75990
3	DDV	17.8	17.6	255.320
4	HAR	2.64	2.6	64.420
5	JVC	2.93	2.88	123030
6	LBM	27	26.9	27.610
7	MBG	2.2	2.2	118.090
8	SCR	4.43	4.4	940.960
9	SGT	8.31	8	57.160
10	UDC	2.6	2.4	21.540
11	VNS	7.14	6.91	15.770
12	VPG	1.76	1.74	198.970

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	API	5.3	5.4	128.240
2	DDV	17.8	17.9	255.320
3	LBM	27	27.15	27.610
4	NAB	11.55	11.6	1.331.890
5	SCI	10	10.1	16.780
6	SGT	8.31	8.36	57.160
7	TDT	6.7	6.8	27.960
8	VNS	7.14	7.15	15.770



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	ACC	4.65	4.64	753.570
2	CTG	31.4	31.15	6.871.220
3	DCM	31.3	30.81	2249850
4	DPM	21.8	21.77	2.250.370
5	MSN	68.1	66.78	3.937.620
7	EVF	12.35	12.38	1316010

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	DPM	21.8	21.77	2.250.370
2	DSE	22.4	22.36	507.630
3	FPT	69.8	69.66	4853550
4	PVS	37	36.37	2.585.530



Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	HHS	9.8	9.85	768.000
2	KSB	13.5	13.52	1.394.290
3	MST	10	10.14	1426600
4	PDR	11.8	11.85	5.344.800
5	PVC	11.9	11.98	513.770
7	VTD	4.8	4.89	559420

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	ORS	13.6	13.7	3.421.030
2	VTD	4.8	4.83	559.420



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	SJD	20/08/2026	13.95	13.8	14.2	2.9	34,100
2	VTZ	20/08/2026	20.3	20	20.7	3.5	971,220
3	ODE	20/08/2026	46.6	45.4	47.2	3.96	16,380
4	CHP	20/08/2026	27.85	26.8	28	4.48	16,180
5	MCP	20/08/2026	27.9	27	28.4	5.19	34,520
6	VSH	20/08/2026	41.65	40.53	42.94	5.95	6,780
7	PPT	20/08/2026	15.2	14.9	15.8	06.04	165,600
8	SMB	20/08/2026	40.2	37.8	40.2	6.35	6,080
9	CQN	20/08/2026	30.6	29.5	31.4	6.44	47,320
10	VNR	20/08/2026	18.2	17.4	18.6	6.9	17,020
11	QNS	20/08/2026	46	45.3	48.56	7.2	181,460
12	VNL	20/08/2026	18.8	18	19.3	7.22	10,800
13	ABI	20/08/2026	18.7	18.2	19.6	7.69	9,160
14	VEA	20/08/2026	35.1	33.6	36.2	7.74	201,680
15	NCT	20/08/2026	82.6	82.1	88.66	7.99	21,860
16	VCP	20/08/2026	23.2	22.5	24.3	8	11,100
17	SHI	20/08/2026	14	13.6	14.8	8.82	390,480
18	FMC	20/08/2026	34.1	33	36.2	9.7	6,900
19	NBB	20/08/2026	17	16.4	18	9.76	15,240
20	GDT	20/08/2026	15.95	15.3	16.8	9.8	5,180



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009